|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND  **DỰ THẢO** | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**giai đoạn 2023-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ……..**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;*

*Xét Tờ trình số......ngày.... tháng..... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị..........; Văn bản số 661/HĐND-VHXH ngày 26/11/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với việc xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐND Quy định chế độ hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025; Báo cáo thẩm tra số..................ngày... của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2023-2025**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm b khoản 2, Điều 1.

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chế độ hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ, học sinh, sinh viên của các địa phương nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (viết tắt là lưu học sinh Lào) học tập tại Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Đại học Hà Tĩnh, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục đào tạo)”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 2 như sau:

“2. Đối tượng áp dụng

b) Lưu học sinh Lào (được cử sang học tập theo diện học bổng của tỉnh Hà Tĩnh hoặc diện tự túc) tại các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh, bao gồm học tiếng Việt, học cấp trung học phổ thông (học môn học tự chọn và học thêm, học bổ sung kiến thức do chênh lệch chương trình giáo dục trung học cơ sở giữa Việt Nam và Lào, học chương trình Giáo dục Trung học phổ thông năm 2018), học trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 và khoản 4 của Điều 3.

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Hỗ trợ trang cấp ban đầu

a) Hỗ trợ trang cấp ban đầu được cấp 01 lần cho cơ sở giáo dục đào tạo để mua sắm các vật dụng cần thiết cấp cho lưu học sinh Lào, như chăn, màn, chậu rửa, đồng phục, ... sử dụng trong cả khóa học và cấp 01 lần cho lưu học sinh Lào cấp trung học phổ thông để tự mua sắm các dụng cụ học tập, sách, vở... phục vụ học chương trình bổ sung kiến thức.

b) Định mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/khoá học cấp cho cơ sở giáo dục đào tạo; 500.000 đồng/người/khoá học cấp cho lưu học sinh Lào học cấp trung học phổ thông.”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 2 như sau:

“2. Hỗ trợ sinh hoạt phí

b) Định mức hỗ trợ: 2.500.000đ/người/tháng đối với lưu học sinh Lào được cử sang học trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; 3.000.000đ/người/tháng đối với lưu học sinh Lào được cử sang học cấp Trung học phổ thông, trong đó cấp 70% cho Trường Đại học Hà Tĩnh hoặc Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Đại học Hà Tĩnh và 30% cho lưu học sinh; 3.000.000đ/người/tháng đối với lưu học sinh Lào là cán bộ làm việc tại cơ quan nhà nước thuộc các địa phương Lào được cử sang học tập”.

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

“a) Chi phí đi lại bao gồm chi phí đi sang Việt Nam để học tập vào đầu mỗi năm học và về nước khi kết thúc mỗi năm học (02 lượt/01 năm học)”.

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Hỗ trợ học phí

a) Hỗ trợ toàn bộ học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo để tổ chức đào tạo tiếng Việt, trung cấp, cao đẳng, đại học và dạy học cấp trung học phổ thông (chương trình Trung học phổ thông, dạy môn học tự chọn, dạy học thêm, dạy chương trình bổ sung kiến thức do chênh lệch chương trình giáo dục trung học cơ sở giữa Việt Nam và Lào).

b) Định mức hỗ trợ: bằng mức thu học phí theo quy định tại cơ sở giáo dục đào tạo mà lưu học sinh Lào đăng ký học tập, nhưng không cao hơn mức trần theo quy định hiện hành của Nhà nước.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và điểm a, khoản 3 Điều 5.

a) Sửa đổi khoản 2 như sau:

*“*2. Thời gian áp dụng hỗ trợ:

a. Tổng thời gian hỗ trợ bằng 01 năm học tiếng Việt và thời gian của 01 khóa học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định khác có liên quan (cấp trung học phổ thông 03 năm, trình độ trung cấp 02 năm, trình độ cao đẳng 03 năm, trình độ đại học 04-05 năm theo chuyên ngành đào tạo).

b. Thời gian hỗ trợ sinh hoạt phí, chi phí phòng ở ký túc xá/01 năm học bằng số tháng thực tế mà lưu học sinh học tập, ở ký túc xá nhưng tối đa không quá 10 tháng/01 năm học.

c. Thời gian hỗ trợ học phí: 10 tháng/năm học đối với học tiếng Việt, học trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học; 09 tháng/năm học đối với học chương trình trung học phổ thông; theo số tháng của kế hoạch học bổ sung kiến thức do Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đối với học chương trình bổ sung kiến thức của lưu học sinh Lào học cấp trung học phổ thông; đối với học phí học môn học tự chọn, học thêm thời gian hỗ trợ tính theo số tiết học được quy định tại Nghị quyết số 107/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

d. Thời điểm nhận hỗ trợ chi phí đi lại: Mỗi năm học hỗ trợ lần 1 sau khi sang Việt Nam vào đầu năm học và lần 2 sau khi kết thúc năm học trước khi về nước.

đ) Trường hợp lưu học sinh Lào bỏ học, bị buộc thôi học trong quá trình học tập thì chỉ được hỗ trợ các chế độ của Nghị quyết này đối với thời gian thực tế học; trường hợp lưu học sinh Lào trong quá trình học tập nếu vượt quá thời gian theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 do lưu ban hoặc bị gián đoạn học tập thì không được hưởng các chế độ của Nghị quyết này đối với thời gian vượt quá đó; trường hợp lưu học sinh Lào gián đoạn học tập do ốm đau, bệnh tật hoặc nguyên nhân khách quan khác theo quy định, sau đó quay lại tiếp tục học tập và hoàn thành kế hoạch học tập của năm học đó thì được hưởng đầy đủ chế độ hỗ trợ của Nghị quyết này cho khoảng thời gian gián đoạn học tập đó.”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 3 như sau:

“3. Phương thức hỗ trợ

a) Chế độ hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá, 1.000.000 đồng của chế độ hỗ trợ trang cấp ban đầu, hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí khám sức khỏe được cấp cho các cơ sở giáo dục đào tạo để tổ chức đào tạo, dạy học, bố trí phòng ở ký túc xá, mua sắm trang cấp ban đầu, mua thẻ bảo hiểm y tế và tổ chức khám sức khỏe cho lưu học sinh Lào. Các cơ sở giáo dục đào tạo hoặc cơ quan Nhà nước được tỉnh giao (nếu có) chi trả trực tiếp cho lưu học sinh Lào hoặc qua tài khoản ngân hàng của lưu học sinh Lào đang học tập tại cơ sở giáo dục đào tạo đối với các nội dung hỗ trợ cấp trực tiếp cho lưu học sinh Lào quy định tại Nghị quyết này. Trường Đại học Hà Tĩnh, Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Đại học Hà Tĩnh tổ chức nấu và cung cấp cho lưu học sinh Lào học cấp trung học phổ thông 03 bữa ăn/01 ngày (sử dụng 70% chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí đối với lưu học sinh cấp trung học phổ thông)”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Quy trình thực hiện

Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, các cơ sở giáo dục đào tạo hoặc các cơ quan Nhà nước được giao (nếu có) căn cứ số lượng lưu học sinh Lào thực tế và số lượng lưu học sinh Lào dự báo sẽ học tập của năm tiếp theo tại cơ sở giáo dục đào tạo lập dự toán kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp hoặc gửi cơ quan chủ quản (nếu có) xem xét, tổng hợp dự toán và gửi Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong năm, căn cứ các Quyết định phân bổ chỉ tiêu học bổng của UBND tỉnh và thực tế các đối tượng phát sinh, các cơ sở giáo dục đào tạo đề xuất kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính soát xét, tổng hợp hoặc gửi cơ quan chủ quản (nếu có) soát xét, tổng hợp và gửi Sở Tài chính để báo cáo tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung kinh phí theo quy định (nếu có).

Sau khi có quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thực hiện cấp kinh phí cho các cơ sở giáo dục đào tạo hoặc cơ quan Nhà nước được giao (nếu có) để thực hiện chế độ hỗ trợ của Nghị quyết. Căn cứ nguồn kinh phí được giao, các cơ sở giáo dục đào tạo chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và tổ chức chi trả cho các đối tượng theo quy định.”

**Điều 2. Bãi bỏ điều, khoản, thay thế một số cụm từ tại Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh** **quy định chế độ hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2023-2025**

1. Bãi bỏ khoản 3 Điều 2

2. Thay thế cụm từ “cơ sở đào tạo” bằng cụm từ “cơ sở giáo dục đào tạo” tại tên của Nghị quyết; điểm a khoản 2 Điều 1; điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 3 Điều 5.

**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ...... năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày.... tháng.... năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ, website Chính phủ;  - Bộ Ngoại giao;  - Bộ Tài chính;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  -TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;  - Trung tâm Công báo - Tin học VP UBND tỉnh;  - Trang thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, TH3. | **CHỦ TỊCH**  **Hoàng Trung Dũng** |